

# Công tác quản lý nhà nước về **VĂN THƯ, LƯU TRỮ Ở NƯỚC TA TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ**

■ TS. TRẦN HOÀNG(\*)

Nước Việt Nam đã có nền văn hiến từ lâu và trong đó lưu trữ có quá trình lịch sử gần 200 năm (nếu chỉ kể từ khi vua Minh Mạng xây dựng Tàng thư lâu tại Huế - 1825). Ngay từ khi nhà nước Dân chủ Cộng hoà vừa mới ra đời, ngày 8/9/1945, Chính phủ Lâm thời đã ra Sắc lệnh thành lập và bổ nhiệm người làm Giám đốc Nha lưu trữ công văn và Thư viện toàn quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhà nước ta đã sớm nhận thức được tầm quan trọng của tài liệu lưu trữ và quan tâm tổ chức quản lý Nhà nước về văn thư, lưu trữ. Trong điều kiện kháng chiến lâu dài và khó khăn về khôi phục kinh tế là những trở ngại làm cho những ý tưởng đúng đắn trong nhiều năm không được thực hiện, dẫn đến công tác văn thư, lưu trữ bị tụt hậu so với một số nước trong khu vực.

## 1. Những thành tựu quan trọng trong công tác văn thư, lưu trữ những năm gần đây:

Chính vì nhận thức được tầm quan trọng và giá trị nhiều mặt của công tác văn thư, lưu trữ cho nên trong những năm gần đây, trong điều kiện hoà bình và nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao, Đảng và Nhà nước ta đã chú trọng lãnh đạo đầu tư cho công tác này. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ. Tiêu biểu là Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia (được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 1/4/2004) và Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 8/4/2004 của Chính phủ. Một văn bản có ý nghĩa thực tiễn to lớn là Thông tư liên tịch

số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP ngày 6/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. Từ nay các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và đơn vị vũ trang nhân dân (gọi chung là cơ quan, tổ chức) trong cả nước đều thống nhất về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. Cũng từ đây các cơ quan, tổ chức có thể lập một ngân hàng mẫu văn bản trên mạng và chỉ việc lấy ra sử dụng. Hệ thống văn bản trên chính là hành lang pháp lý quan trọng để quản lý công tác văn thư, lưu trữ.

Những năm gần đây, dưới sự lãnh đạo của Bộ Nội vụ và của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước, tài liệu lưu trữ quốc gia được bảo quản trong điều kiện tốt hơn nhiều so với trước đây (lần đầu tiên đã chủ động khống chế được nhiệt độ và độ ẩm). Tài liệu lưu trữ của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là tỉnh) cũng được giữ gìn tốt hơn.

Công tác khai thác, sử dụng tài liệu cũng đang được đẩy mạnh. Tài liệu lưu trữ được sử dụng có hiệu quả trong việc đấu tranh bảo vệ an ninh và toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng kinh tế và nghiên cứu khoa học. Hàng năm, hàng chục nghìn tài liệu lưu trữ được in thành sách. Các cuộc triển lãm chung tài liệu với nước ngoài được tổ chức (với Liên bang Nga, Cuba...). Lần đầu tiên tài liệu lưu trữ được đưa đi triển lãm ở nước ngoài; số độc giả đến với tài liệu lưu trữ năm sau nhiều hơn năm trước.

Trong quá trình xây dựng ngành văn thư, lưu trữ chúng ta đặc biệt quan tâm công tác đào tạo cán bộ. Hàng nghìn cán bộ văn thư,

(\*) Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước

lưu trữ có trình độ trên đại học, đại học, trung học chuyên nghiệp... được đào tạo. So với các nước trong khu vực thì nước ta có hệ thống đào tạo cán bộ văn thư, lưu trữ hoàn chỉnh nhất.

Hợp tác quốc tế trong công tác văn thư, lưu trữ cũng ngày càng mở rộng, bình đẳng và đi vào chiều sâu, thu nhiều kết quả khả quan. Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước Việt Nam đang là Chủ tịch đương nhiệm của Tổ chức Lưu trữ các nước Đông - Nam Á.

## **2. Phương hướng tổ chức quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ trong những năm 2006-2010:**

Theo Nghị định về công tác văn thư số 110/2004/NĐ-CP ngày 8/4/2004 của Chính phủ thì nội dung quản lý nhà nước về văn thư bao gồm: xây dựng, ban hành và chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các văn bản qui phạm pháp luật về công tác văn thư; quản lý thống nhất về nghiệp vụ công tác văn thư; quản lý nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác văn thư; quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, khen thưởng trong công tác văn thư; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về công tác văn thư; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác văn thư; hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn thư.

Theo Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia công bố ngày 15/4/2001 nội dung quản lý nhà nước về lưu trữ bao gồm: xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển lưu trữ; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lưu trữ; quản lý thống nhất tài liệu lưu trữ quốc gia; thống kê nhà nước về lưu trữ; quản lý thống nhất chuyên môn nghiệp vụ về lưu trữ; tổ chức chỉ đạo, nghiên cứu các khoa học và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong hoạt động lưu trữ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức văn thư, lưu trữ; quản lý công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động lưu trữ; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp

luật về lưu trữ; hợp tác quốc tế về lưu trữ.

Theo Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 9/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ về công tác văn thư, lưu trữ nhà nước, Bộ có nhiệm vụ và quyền hạn: trình Chính phủ đề án về quản lý công tác văn thư và tài liệu lưu trữ quốc gia; ban hành các quy định về quản lý công tác văn thư, lưu trữ thuộc thẩm quyền của Bộ; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan nhà nước thực hiện các quy định về quản lý công tác văn thư, lưu trữ.

Như vậy, theo Nghị định nói trên, Bộ Nội vụ là cơ quan duy nhất của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ.

Thực hiện chức năng nói trên, những năm qua, Bộ trưởng Bộ Nội vụ (trước đây là Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ) đã lãnh đạo ngành lưu trữ thu được những thành tích to lớn, toàn diện. Về pháp luật đã trình Chính phủ để Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia (năm 2001). Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia là văn bản quy phạm pháp luật cao nhất về công tác lưu trữ, đặt cơ sở xây dựng ngành lưu trữ trong giai đoạn thực hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá nước nhà.

Sau Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành hai nghị định: Nghị định 110/2004/NĐ-CP ngày 8/4/2004 về công tác văn thư và Nghị định 111/2004/NĐ-CP ngày 8/4/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia và nhiều Thông tư sau đó. Điều đặc biệt là Nghị định 110 nói trên đã thay cho một phần của Nghị định số 142/CP ngày 28/9/1963, sau 41 năm tồn tại với nhiều nội dung đến nay không còn phù hợp.

Hiện nay, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước đang cùng một số vụ chức năng của Bộ Nội vụ nghiên cứu, đề xuất về việc quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ ở địa phương.

Về trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác văn thư, lưu trữ Chính phủ đã giao

cho Bộ Nội vụ (Nghị định 45/2003/NĐ-CP ngày 9/5/2003). Trách nhiệm giúp UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) đã được Bộ Nội vụ hướng dẫn tại Thông tư 21/2005/TT-BNV ngày 1/2/2005. Theo Thông tư này, Phòng Văn thư và Lưu trữ thuộc Văn phòng UBND tỉnh, ngoài chức năng tác nghiệp công tác văn thư và lưu trữ hiện hành còn thực hiện chức năng của Văn phòng giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ của tỉnh. Tuy nhiên, về mặt lý thuyết, sau Nghị định 136/2005/NĐ-CP ngày 8/11/2005 không có cơ quan nào giúp UBND các tỉnh quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ. Theo Nghị định 136, Văn phòng không còn chức năng quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ mà chỉ "quản lý thống nhất việc ban hành văn bản của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố, công tác công văn giấy tờ, văn thư, hành chính, lưu trữ, tin học hoá quản lý hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật" và "hướng dẫn Văn phòng các Sở, Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện về nghiệp vụ hành chính, văn thư, lưu trữ, tin học hoá quản lý hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật". Chỉ là "hướng dẫn" thì đương nhiên không có chức năng quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ mà nội dung và nội hàm của nó đã được nêu trong Pháp lệnh Lưu trữ quốc gia và Nghị định 110 được trình bày ở phần đầu bài viết này. Chúng tôi đồng tình với nhiều ý kiến của các nhà quản lý và chuyên gia có uy tín cho rằng trong bối cảnh hiện nay công việc quản lý nhà nước nên giao cho Sở Nội vụ các tỉnh giúp UBND tỉnh và giao cho cơ quan chuyên môn giúp UBND huyện về công tác nội vụ.

Hiện nay, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước thuộc Bộ Nội vụ đang soạn thảo nghị định về xử lý vi phạm trong công tác văn thư và nghị định về xử lý vi phạm trong công tác lưu trữ để Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Chính phủ ban hành vào cuối năm 2006. Tính cấp thiết của việc ban hành Nghị định này đã được ghi trong khoản 2 Điều 3 của Nghị định

110 là "mọi cá nhân trong quá trình theo dõi, giải quyết công việc có liên quan đến công tác văn thư, phải thực hiện nghiêm chỉnh quy định này và quy định khác của pháp luật về công tác văn thư". Trong quá trình ban hành một văn bản, người chịu trách nhiệm về thể thức "ký nháy" và người ký chính đều chịu trách nhiệm pháp lý. Tuy nhiên, khi xảy ra sai phạm thì người "ký nháy" chịu trách nhiệm về nội dung, người "ký nháy" chịu trách nhiệm về thể thức và người ký chính sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật ở mức độ nào, trong ba người ký đó ai bị xử lý nặng hơn ai? Trong thực tế, có trường hợp toà án đã tuyên mức án của người "ký nháy" về nội dung nặng hơn người ký văn bản. Có trường hợp toà án đã tuyên người ký văn bản của cơ quan trình (có dấu và chữ ký còn gọi là "tiếp ký" hay "phó thư") bị mức án nặng hơn người ký nháy về nội dung trong văn bản sai phạm của cấp trên một cấp, như thế, đúng hay sai? Câu trả lời cho những vấn đề tương tự chỉ có thể có được khi nghị định về xử lý vi phạm trong công tác văn thư được ban hành.

Hiện nay, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước đang cùng các cơ quan liên quan soạn thảo để trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn thống nhất cách viết hoa trong các văn bản; Thông tư hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn thư, lưu trữ trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp của nhà nước; Quyết định ban hành tiêu chuẩn Trưởng phòng Văn thư và Lưu trữ bộ; Đề án thu thập tài liệu lưu trữ Việt Nam ở nước ngoài...

Có thể khẳng định rằng, việc quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ hiện nay ở nước ta, tuy chưa có đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước mà trực tiếp là Bộ Nội vụ từng bước đang hoàn thiện: hệ thống tổ chức ngày một hoàn chỉnh hơn, tài liệu lưu trữ được bảo quản an toàn hơn, sử dụng hiệu quả hơn, ngày càng góp phần nhiều hơn vào công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.